

THÔNG BÁO

Tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo Châu Phú năm 2020

Căn cứ Quyết định số 2737/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2020 của UBND tỉnh An Giang về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục trực thuộc Ủy ban nhân dân (UBND) huyện năm 2020;

UBND huyện Châu Phú thông báo tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị trực thuộc, ngành giáo dục và đào tạo (GDĐT) Châu Phú năm 2020 như sau:

I. Chỉ tiêu tuyển dụng

Tổng nhu cầu tuyển dụng 130 người (giáo viên: 118; nhân viên: 12)

- Giáo viên mầm non hạng IV: 53 vị trí, mã số V.07.02.06;
- Giáo viên tiểu học hạng IV: 53 vị trí, mã số V.07.03.09;
- Giáo viên trung học cơ sở hạng III: 12 vị trí, mã số V.07.04.12;
- Nhân viên Thư viện viên hạng IV: 01 vị trí, mã số: V.10.02.07;
- Nhân viên Thiết bị, thí nghiệm: 04 vị trí, mã số: V.07.07.20;
- Nhân viên Công nghệ thông tin: 01 vị trí, mã số V.05.02.08;
- Nhân viên Kế toán viên: 03 vị trí, mã số 06.031;
- Nhân viên Y tế học đường: 02 vị trí, mã số V.08.03.07;
- Nhân viên Văn thư: 01 vị trí, mã số: 02.008.

Số lượng người làm việc cần tuyển ứng với từng vị trí việc làm tại các đơn vị (theo phụ lục đính kèm).

II. Điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển

1.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- b) Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- c) Có phiếu đăng ký dự tuyển;

- d) Có lý lịch rõ ràng;
- đ) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm;
- e) Đủ sức khoẻ để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- g) Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

1.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

2. Tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển

2.1. Đối với nhóm vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp (giáo viên giảng dạy)

2.1.1. Giáo viên mầm non hạng IV, Mã số V.07.02.06

- a) Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm mầm non trở lên;
- b) Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;
- c) Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

2.1.2. Giáo viên tiểu học hạng IV, Mã số V.07.03.09

- a) Có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm tiểu học trở lên hoặc có bằng tốt nghiệp đại học các chuyên ngành phù hợp với chuyên môn giảng dạy trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm;
- b) Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;

Đối với giáo viên dạy ngoại ngữ thì trình độ ngoại ngữ thứ hai phải đạt bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

c) Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc tương đương.

2.1.3. Giáo viên trung học cơ sở hạng III, Mã số V.07.02.12

a) Có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm trở lên hoặc đại học các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở;

b) Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;

Đối với giáo viên dạy ngoại ngữ thì trình độ ngoại ngữ thứ hai phải đạt bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

c) Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

2.2 Đối với nhóm vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ, phục vụ (nhân viên trường học)

Vị trí tuyển dụng	Trình độ chuyên môn	Trình độ tiếng Anh	Trình độ Tin học
Nhân viên Thư viện CDNN: Thư viện viên hạng IV Mã số V.10.02.07	Tốt nghiệp Trung cấp trở lên chuyên ngành Thư viện hoặc chuyên ngành khác có liên quan thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện.	Bậc 1 (A1) hoặc tương đương	Chứng chỉ A trở lên hoặc chứng chỉ sử dụng công nghệ thông tin cơ bản
Nhân viên Thiết bị, thí nghiệm Mã số V.07.07.20	<ul style="list-style-type: none"> Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học trở lên hoặc tốt nghiệp đại học sư phạm trở lên chuyên ngành Vật lý, Hóa học, Sinh học. Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp nhân viên thiết bị, thí 	Bậc 2 (A2) hoặc tương đương	Chứng chỉ A trở lên hoặc chứng chỉ sử dụng công nghệ thông tin cơ bản

Vị trí tuyển dụng	Trình độ chuyên môn	Trình độ tiếng Anh	Trình độ Tin học
	nghiệm		
Nhân viên Công nghệ thông tin Kỹ thuật viên hạng IV Mã số V.05.02.08	Tốt nghiệp Cao đẳng trở lên chuyên ngành Tin học hoặc Công nghệ thông tin.	Bậc 2 (A2) hoặc tương đương	
Nhân viên kế toán CDNN: Kế toán viên Mã số 06.031	Tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành Kế toán, Kiểm toán hoặc Tài chính kế toán	Bậc 2 (A2) hoặc tương đương	Chứng chỉ A trở lên hoặc chứng chỉ sử dụng công nghệ thông tin cơ bản
Nhân viên Y tế CDNN: Y sĩ hạng IV Mã số V.08.03.07	Tốt nghiệp Y sĩ trình độ Trung cấp	Bậc 1 (A1) hoặc tương đương	Chứng chỉ A trở lên hoặc chứng chỉ sử dụng công nghệ thông tin cơ bản
Nhân viên Văn thư CDNN: Văn thư Trung cấp Mã số 02.008	<p>- Tốt nghiệp Trung cấp chuyên ngành Văn thư trở lên hoặc chuyên ngành khác có học phần về thư viện thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng bổ sung kiến thức nghiệp vụ văn thư.</p> <p>- Có chứng chỉ bồi dưỡng quản lý nhà nước và nghiệp vụ ngành văn thư</p>	Bậc 1 (A1) hoặc tương đương	Chứng chỉ A trở lên hoặc chứng chỉ sử dụng công nghệ thông tin cơ bản

Lưu ý:

- Việc quy đổi, sử dụng chứng chỉ ngoại ngữ thực hiện theo công văn số 217/UBND-KGVX ngày 06 tháng 3 năm 2020 về việc quy đổi, sử dụng chứng chỉ ngoại ngữ, tin học trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Đối với các vị trí nhân viên có yêu cầu chứng chỉ bồi dưỡng theo chức danh nghề nghiệp, vị trí việc làm (kế toán, văn thư, thiết bị thí nghiệm...): Nếu thí sinh chưa có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ theo quy định thì phải có cam kết đi học tập tự túc nếu được trúng tuyển, thời gian cam kết đến khi kết hợp đồng làm việc xác định thời hạn lần đầu (12 tháng).

- Các trường hợp đã có cam kết nộp bổ sung các chứng chỉ theo yêu cầu tại vị trí việc làm dự tuyển đến khi hết hợp đồng làm việc có thời hạn lần đầu

(12 tháng), nếu hết thời gian cam kết mà chưa nộp bổ sung đầy đủ theo quy định, đơn vị sử dụng có quyền chấm dứt hợp đồng làm việc.

III. Hình thức và nội dung tuyển dụng viên chức

1. Hình thức: xét tuyển.

2. Nội dung: thực hiện 02 vòng theo quy định tại Điều 11 Nghị định 115/2020/NĐ-CP của Chính Phủ như sau:

2.1. Vòng 1

Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu vị trí việc làm và các hồ sơ khác có liên quan. Nếu hồ sơ phù hợp và đủ điều kiện thì được tham dự xét tuyển vòng 2.

2.2. Vòng 2

Kiểm tra sát hạch về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của từng vị trí việc làm thông qua phỏng vấn hoặc thực hành, cụ thể:

2.2.1. Kiểm tra sát hạch thông qua phỏng vấn áp dụng đối với:

- Thí sinh đăng ký dự tuyển vào vị trí nhân viên;
- Thời gian phỏng vấn là 30 phút;
- Thang điểm thi phỏng vấn là 100 điểm.

Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

2.2.2. Kiểm tra sát hạch thông qua thực hành áp dụng đối với:

- Thí sinh đăng ký dự tuyển vào vị trí giáo viên giảng dạy;
- Thời gian thực hành: Thực hiện giảng dạy trên lớp 01 tiết theo môn đăng ký với thời lượng không quá 35 phút đối với bậc mầm non, tiểu học; không quá 45 phút đối với bậc trung học cơ sở (không kể thời gian chuẩn bị và 15 phút tiếp xúc, làm quen học sinh trước giờ thực hành);
- Thang điểm thi thực hành là 100 điểm.

3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức theo quy định tại Điều 10 Nghị định 115/2020/NĐ-CP

3.1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;
- b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Điều 6 Nghị định 115/2020/NĐ-CP (nếu có) cao hơn, lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

3.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại điểm b Mục 3.1 bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần

tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch UBND huyện quyết định người trúng tuyển.

3.3. Người không trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng lần này sẽ không được bảo lưu kết quả cho các kỳ xét tuyển lần sau.

IV. Thời hạn và địa điểm tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển

1. Thời gian, địa điểm, lệ phí tiếp nhận hồ sơ

- Từ ngày 07/12/2020 đến ngày 06/01/2021.
- Buổi sáng tiếp nhận từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30; buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30.

- Nơi thu nhận hồ sơ và lệ phí dự tuyển:

+ Nơi nhận hồ sơ: Phòng GDĐT Châu Phú (địa chỉ: Quốc lộ 91, ấp Vĩnh Thành, Thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang – đối diện tượng đài Quân cơ Trần Văn Thành).

+ Người tiếp nhận hồ sơ: ông Trần Minh Hiếu, Chuyên viên phụ trách Tổ chức cán bộ, số điện thoại: 02963.688.327.

+ Mức phí dự tuyển là 400.000 đồng/hồ sơ.

2. Công bố kết quả đăng ký lần đầu ngày 07/01/2021

3. Điều chuyển nguyện vọng

Nhận Đơn xin điều chuyển nguyện vọng (mẫu 2) từ 7g30 đến 15g00 các ngày:

- Lần 1: ngày 11/01/2021, công bố kết quả điều chuyển lúc 17 giờ 30 cùng ngày.
- Lần 2: ngày 12/01/2021, công bố kết quả điều chuyển lúc 17 giờ 30 cùng ngày.
- Lần 3: ngày 13/01/2021, công bố kết quả điều chuyển lúc 17 giờ 30 cùng ngày.
- Công bố danh sách đủ điều kiện vào vòng 2 ngày 18/01/2020.

* Người dự tuyển xin điều chỉnh nguyện vọng phải liên hệ trực tiếp với nơi nhận hồ sơ tại Phòng GDĐT theo thời gian qui định, phải mang theo Đơn xin điều chỉnh nguyện vọng (mẫu 2), giấy chứng minh nhân dân để bộ phận tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, đối chiếu trước khi tiếp.

V. Hồ sơ đăng kí

- Phiếu đăng ký dự tuyển phải đáp ứng theo Mẫu số 01- Nghị định số 115/2020/ND-CP.

- Văn bằng, chứng chỉ (có công chứng) theo yêu cầu của vị trí tuyển được nêu tại nội dung 2, phần II của Thông báo này.

VI. Thời gian và địa điểm thực hành, phỏng vấn

- Thời gian thực hành và phỏng vấn sẽ có Thông báo sau.
- Những thông tin liên quan đến việc tổ chức tuyển dụng viên chức năm 2020 sẽ công bố tại các địa chỉ:

+ Cổng thông tin điện tử của UBND huyện Châu Phú tại địa chỉ: www.chauphu.angiang.gov.vn;

+ Cổng thông tin điện tử của Phòng GD&ĐT Châu Phú tại địa chỉ: www.pgddtchauphu.edu.vn.

+ Niêm yết tại UBND huyện Châu Phú (Quốc lộ 91, ấp Vĩnh Thành, Thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang – đối diện tượng đài Quân cơ Trần Văn Thành).

Nếu có vấn đề gì chưa rõ, xin liên hệ Phòng GD&ĐT Châu Phú (bộ phận Tổ chức cán bộ) để được giải thích, tư vấn thêm.

Trên đây là Thông báo tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo Châu Phú năm 2020. /

Nơi nhận: *ML*

- Sở GD&ĐT An Giang;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Công TT&ĐT UBND huyện Châu Phú;
- Công TT&ĐT Phòng GD&ĐT Châu Phú;
- Các trường MN, TH, THCS trực thuộc;
- Niêm yết;
- Lưu: VT(Ko/*4b).₅

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Bé Tám



TỔNG HỢP NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM HỌC 2020-2021

CÁC ĐƠN VỊ TRƯỜNG MẦM NON - MẪU GIÁO

((Kèm theo Thông báo số 47 /TB-UBND, ngày 07 tháng 12 năm 2020 của UBND huyện Châu Phú))

TT	Đơn vị	Huyện	Số người làm việc được giao	Số hiện có	Số người còn thiếu	Số lớp	Số trẻ	Tổng nhu cầu	Số vị trí giáo viên cần tuyển	Vị trí nhân viên cần tuyển				
										Tổng nhân viên	Kế toán	Văn Thư	Y tế	Thủ quỹ
1	Mầm non Khánh Hoà	Châu Phú	27	25	2	10	325	2	2					
2	Mầm non Thanh Mỹ Tây	Châu Phú	22	18	4	9	333	3	3					
3	Mầm non TT Cái Dầu	Châu Phú	36	34	2	14	437	2	2					
4	Mầm non Bình Mỹ	Châu Phú	28	23	5	12	344	5	5					
5	Mẫu giáo Mỹ Đức	Châu Phú	16	13	3	6	211	3	3					
6	Mẫu giáo Khánh Hòa	Châu Phú	16	13	3	7	209	3	2	1			1	
7	Mẫu giáo Mỹ Phú	Châu Phú	27	23	4	10	285	4	4					
8	Mẫu giáo Ô Long Vĩ	Châu Phú	20	14	6	7	234	6	6					
9	Mẫu giáo Thanh Mỹ Tây	Châu Phú	15	11	4	5	187	4	4					
10	Mẫu giáo Đào Hữu Cảnh	Châu Phú	14	10	4	6	198	4	4					
11	Mẫu giáo Vĩnh Thạnh Trung	Châu Phú	23	20	3	10	365	3	3					
12	Mẫu giáo Sơn Ca	Châu Phú	14	10	4	5	161	4	4					
13	Mẫu giáo Bình Chánh	Châu Phú	17	15	2	7	219	2	2					
14	Mẫu giáo Bình Phú	Châu Phú	17	10	7	6	195	5	5					
15	Mẫu giáo Bình Thuỷ	Châu Phú	30	25	5	12	344	4	4					
Cộng			322	264	58	126	4047	54	53	1	0	0	1	0

TT	Đơn vị	Huyện	Số người làm việc được giao	Số hiện có	Số người còn thiếu	Số lớp	Số học sinh	Tổng nhu cầu	Vị trí giáo viên cần tuyển										Vị trí nhân viên cần tuyển							Ghi chú
									Tổng GV	Chủ nhiệm	Tiếng Anh	Mỹ Thuật	Âm nhạc	Thể dục	Tin học	Khome			Tổng NV	Thư viện	Công nghệ thông tin	Kế toán	Thủ quỹ	Văn thư	Y tế	
21	Tiểu học B Bình Chánh	Châu Phú	19	17	2	10	280	2	2	2																
22	Tiểu học A Bình Phú	Châu Phú	28	27	1	16	511	1	1		1															
23	Tiểu học C Bình Phú	Châu Phú	39	36	3	26	715	3	3	1	1		1													
24	Tiểu học A Bình Mỹ	Châu Phú	31	29	2	18	516	1	1		1															
25	Tiểu học B Bình Mỹ	Châu Phú	33	32	1	18	563	1	1				1													
26	Tiểu học C Bình Mỹ	Châu Phú	26	24	2	15	385	2	2	2																
27	Tiểu học B Bình Thủy	Châu Phú	31	29	2	19	527	1	1	1																
28	Tiểu học C Bình Thủy	Châu Phú	25	22	3	14	299	3	2				1	1				1			1					
Cộng			903	832	71	534	15376	58	53	25	8	1	9	4	6		0	5	1	0	3	0	0	1	0	



TỔNG HỢP NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM HỌC 2020-2021

CÁC ĐƠN VỊ TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

(Kèm theo Thông báo số 48 /TB-UBND, ngày 07 tháng 12 năm 2020 của UBND huyện Châu Phú)

TT	Đơn vị	Huyện	Số người làm việc được giao	Số hiện có	Số người còn thiếu	Số lớp	Số học sinh	Tổng nhu cầu	Vị trí giáo viên cần tuyển																Vị trí nhân viên cần tuyển									
									Tổng GV	Toán	Lý	Hóa	Sinh	KTCN	KTNN	Văn	Sử	Địa	Tiếng Anh	GDCD	TD	Tin học	Nhạc	Họa	Khơ me	Tổng NV	Thư viện	Thiết bị	CNTT	Kế toán	Thủ quỹ	Văn thư	Y tế	Giáo vụ
1	THCS Khánh Hoà	CP	62	57	5	28	992	3	3	1			1						1															
2	THCS Mỹ Đức	CP	82	80	2	38	1661	1	1				1																					
3	THCS Ô Long Vĩ	CP	52	49	3	23	741	2	2				1										1											
4	THCS Thanh Mỹ Tây	CP	67	63	4	30	1210	3	2				1			1									1		1							
5	THCS Đào Hữu Cảnh	CP	42	40	2	18	539	2	1							1									1		1							
6	THCS Vĩnh Thạnh Trung	CP	78	73	5	36	1418	5	2									1			1				3		1	1				1		
7	THCS Vĩnh Thạnh Trung 2	CP	58	57	1	26	902	1	1							1																		
8	THCS Bình Phú	CP	44	42	2	19	624	1	0																1		1							
Cộng			485	461	24	218	8087	18	12	1	0	0	4	0	0	3	0	1	1	0	1	0	1	0	0	6	0	4	1	0	0	1	0	0